

BL, ngày 25 tháng 4 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v công nhận cha cho con**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL, TỈNH LA

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện BL, tỉnh LA mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2019/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc công nhận cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Văn Thị Ch, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp 3, xã Thanh Phú, huyện BL, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Văn Thị O, sinh năm 1956.
2. Bà Văn Thị M1, sinh năm 1959.
3. Ông Văn Công M2, sinh năm 1964.
4. Ông Văn Công M3, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Thanh Phú, huyện BL, tỉnh LA.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu xác nhận cha cho con đề ngày 21/11/2018 của bà Văn Thị Ch trình bày: Bà có cha ruột là Văn Hữu Duyên, ông Duyên chết năm 1973 tại ấp 3, xã Thanh Phú, huyện BL, tỉnh LA.

Do chiến tranh nên mẹ bà là bà Võ Thị Liên khi mang thai và sinh ra, đi khai sinh cho bà là Võ Thị Ch, sinh ngày 17/5/1961. Sau đó, cha của bà là Văn Hữu Duyên khai lại là Văn Thị Ch. Hiện nay tất cả các giấy tờ của bà đều mang

tên Văn Thị Ch, chỉ có giấy khai sinh là tên Võ Thị Ch. Nay bà yêu cầu Tòa án xác nhận ông Văn Hữu Duyên là cha ruột của bà để bà cải Ch hộ tịch bản thân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh LA phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án giải quyết việc dân sự và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy, trong trích lục khai sinh số 884/TLKS-BS ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân huyện BL thì bà Võ Thị Ch sinh ngày 17/5/1961, phần khai tên mẹ là bà Võ Thị Liên, để trống tên cha. Đồng thời, theo nội dung đơn xin xác nhận ngày 15/11/2018 và 02/4/2019 của bà Văn Thị Ch thì Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú và Công xã Thanh Phú đều xác nhận bà Văn Thị Ch, sinh năm 1961 và bà Võ Thị Ch, sinh năm 1961 là cùng M3 người. Qua xác minh, ông Lê Văn Thanh là Trưởng ấp 3, xã Thanh Phú cũng xác nhận từ năm 1990 đến nay ông có biết về mối quan hệ giữa ông Văn Hữu Duyên và bà Võ Thị Liên là vợ chồng, bà Văn Thị Ch là con của ông Duyên và bà Liên. Mặt khác, các con của ông Duyên và bà Liên là bà O, bà M1, ông M2, ông M3 cũng đều thống nhất thừa nhận bà Văn Thị Ch là con ruột của ông Văn Hữu Duyên và bà Võ Thị Liên.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở để xác định bà Văn Thị Ch là con ruột của ông Văn Hữu Duyên. Xét yêu cầu của bà Văn Thị Ch về việc “Yêu cầu xác nhận cha cho con” là có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện BL nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Văn Thị Ch yêu cầu Tòa án công nhận cha cho con, Tòa án nhân dân huyện BL thụ lý việc hôn nhân và gia đình để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp vắng mặt bà Văn Thị M1, bà Văn Thị O, bà Văn Thị Ch, ông Văn Công M2 và ông Văn Công M3 nhưng xét thấy bà M1, bà O, ông M2, ông M3 đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc hôn nhân và gia đình vắng mặt bà M1, bà O, ông M2, ông M3.

[2] Về nội dung:

Trong trích lục khai sinh số 884/TLKS-BS ngày 14/11/2018 của UBND huyện BL thì bà Văn Thị Ch sinh năm 17/5/1961 phần khai tên mẹ là bà Võ Thị Liên để trống tên cha. Đồng thời, theo nội dung đơn xin xác nhận ngày 15/11/2018 và ngày 02/4/2019 của Văn Thị Ch thì Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú và Công an xã Thanh Phú đều xác nhận Văn Thị Ch và Võ Thị Ch là cùng M3 người. Tại Biên bản xác minh ngày 11/4/2019 của Tòa án thể hiện, ông Lê Văn Thanh là Trưởng ấp 3, xã Thanh Phú xác nhận từ năm 1990 đến nay ông có biết mối quan hệ giữa ông Văn Hữu Duyên và bà Võ Thị Liên là vợ chồng, bà Văn Thị Ch là con của ông Duyên và bà Liên. Mặt khác, các con của ông Duyên

và Liên gồm bà Văn Thị O, bà Văn Thị M1, ông Văn Công M2 và ông Văn Công M3 đều thống nhất thừa nhận bà Văn Thị Ch là con ruột ông Văn Hữu Duyên và bà Võ Thị Liên. Vì vậy, có cơ sở khẳng định ông Văn Hữu Duyên là cha ruột bà Văn Thị Ch, sinh ngày 17/5/1961 nên việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ để công nhận ông Văn Hữu Duyên là cha ruột bà Văn Thị Ch.

[3] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Văn Thị Ch phải chịu theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc vụ quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận ông Văn Hữu Duyên là cha ruột của bà Văn Thị Ch, sinh ngày 17/5/1961.

2. Chi phí xác minh theo yêu cầu của bà Văn Thị Ch 1.000.000 đồng, bà Ch phải chịu (đã nộp xong).

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Buộc bà Văn Thị Ch phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007344 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Các đương sự;
- Lưu: VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Văn Cảnh